TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2020/QĐST-DS	*Bình Đại, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 338/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*:

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1980.

Anh Trịnh Kiển N, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*:

Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Huỳnh Thị Nguyệt đồng ý chịu trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Phương và anh Trịnh Kiển N số tiền vốn và tiền lãi tổng cộng là 14.260.000đ (Mười bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) (trong đó gồm 11.500.000đ tiền vốn và 2.760.000đ tiền lãi).

- Thời gian và phương thức hoàn trả như sau:

Vào ngày 12 tây mỗi tháng, chị N trả cho anh N, chị P số tiền là 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng). Thời gian bắt đầu hoàn trả là ngày 12/3/2020 cho đến khi thi hành xong số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số

tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Kiển N tự nguyện chịu 178.000đ (một trăm bảy mươi tám ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh, chị đã nộp là 350.000đ theo biên lai thu số 0007992 ngày 26/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Anh N, chị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 172.000đ (Một trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Chị Huỳnh Thị N tự nguyện chịu 178.000đ (một trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu